

Thứ năm ngày 06 tháng 10 năm

Ngày soạn: 3/10/.....

Ngày giảng: 06/10/.....

Chiều

**Tiết 1- Luyện Toán: ĐỀ- CA- MÉT VUÔNG,
HÉC-TÔ- MÉT VUÔNG**

I. Mục tiêu:

- Giúp học sinh củng cố tên gọi, ký hiệu và quan hệ của các đơn vị đo diện tích đề- ca- mét vuông, héc- tô- mét- vuông.
- Củng cố cách đọc, viết các số đo diện tích theo đơn vị đề- ca- mét vuông, héc - tô- mét vuông, chuyển đổi đơn vị đo diện tích.

II. Lên lớp:

1. Kiểm tra bài cũ:

2. Bài mới:

*Giới thiệu bài: Luyện tập.

- Hướng dẫn cho học sinh làm bài tập trong vở bài tập.

Bài 1: Học sinh nêu yêu cầu của bài tập. HD hs phân tích đề bài Điền vào ô trống.

Đọc	Viết
Mười tám nghìn bảy trăm đề-ca-mét vuông	18700 dam²
Chín nghìn một trăm linh năm đề ca mét vuông	9105 dam ²
Tám trăm hai mươi một đề ca mét vuông	821 dam ²
Bảy mươi sáu nghìn không trăm ba mươi héc tô mét vuông	76030 hm²

- HS làm vở bài tập.
- Cá nhân đọc kết quả, hs khác cùng gv n/x kết luận.

Bài 2: HS nêu đề bài, gv hướng dẫn HS đổi đơn vị rồi ghi vào chỗ trống.

- 1 hs lên bảng làm, lớp làm VBT.

Bài 3: HS nêu đề bài, gv hướng dẫn HS viết theo mẫu.

- 1 hs lên bảng làm, lớp làm VBT.
- HS cùng GV nhận xét chữa bài

3. Củng cố, dặn dò:

- Giáo viên nhấn mạnh nội dung của bài.
- Về nhà học bài và xem bài mới.

Tiết 2 -LTVC: TỪ ĐỒNG ÂM

I. Mục tiêu:

- Củng cố về từ đồng âm.
- Biết phân biệt nghĩa của các từ đồng âm, đặt được câu để phân biệt các từ đồng âm.
- Bước đầu hiểu tác dụng của từ đồng âm qua mẫu chuyện vui và các câu đố.

II. Chuẩn bị:

Một số tranh, ảnh về các sự vật, hiện tượng hoạt động có tên gọi giống nhau.

III. Lên lớp:

1. Kiểm tra bài cũ:

2. Bài mới:

* Giới thiệu bài: Luyện tập về từ đồng âm.

Bài 1: Học sinh đọc yêu cầu của bài tập.

- Giáo viên cho học sinh làm bài vào vở bài tập.
- Cả lớp và giáo viên nhận xét, chốt lại lời giải đúng.

Bài 2: Học sinh nêu yêu cầu bài tập.

- Học sinh đặt câu để phân biệt âm **Bàn; cò; nước**
- Cho hs thảo luận nhóm, đặt câu với nhóm.

Bài 3: Học sinh nêu yêu cầu của bài tập.

-Yêu cầu học sinh đọc câu chuyện : “Tiền tiêu” và giải thích vì sao Nam tướng ba mình chuyển sang làm việc tại ngân hàng.

Bài 4: Học sinh nêu yêu cầu của bài tập.

- Giáo viên hướng dẫn học sinh phân tích các dữ liệu để giải câu đố.
- Học sinh làm vào vở BT.

3. Củng cố dặn dò:

- Giáo viên nhấn mạnh nội dung của bài.
- Về nhà học bài và xem bài mới.

Tiết 3-Thể dục:

ĐỘI HÌNH ĐỘI NGŨ

TRÒ CHƠI “NHẢY ĐÚNG NHẢY NHANH ”

I. Mục tiêu:

- HS thực hiện được tập hợp hàng ngang, dóng thẳng hàng ngang, điểm số đi đều vòng phải, vòng trái
- Bước đầu biết đổi chân khi đi đều sai nhịp.
- Trò chơi “Nhảy đúng nhảy nhanh”. Yêu cầu biết cách chơi và tham gia chơi được.

II. Địa điểm, phương tiện:

- Địa điểm: Sân trường, vệ sinh nơi tập, đảm bảo an toàn tập luyện
- Phương tiện: Chuẩn bị 1 còi, 1-2 chiếc khăn tay

III. Nội dung và phương pháp lên lớp:

1. Phần mở đầu:

- GV nhận lớp, phổ biến nhiệm vụ, yêu cầu bài học.
- Trò chơi “Diệt các con vật có hại”.
- Đứng tại chỗ vỗ tay hát.

2. Phần cơ bản:

a, Đôi hình đôi ngữ:

- Ôn tập hợp hàng ngang, dóng thẳng hàng ngang, điểm số đi đều vòng phải, vòng trái (Biết đôi chân khi đi đều sai nhịp.)
- + Lần 1, 2 GV điều khiển HS thực hiện
- + Lớp trưởng điều khiển lớp thực hiện
- GV quan sát, nhận xét, sửa sai cho học sinh

b, Trò chơi vận động:

- Trò chơi “Nhảy đúng, nhảy nhanh”
- + GV nêu tên trò chơi, giải thích cách chơi.
- + Tổ chức cho HS chơi, GV quan sát nhận xét biểu dương HS tích cực trong khi chơi.

3. Phần kết thúc:

- GV cho HS đi thành vòng tròn, vỗ tay hát.
- GV cùng HS hệ thống bài.
- GV nhận xét, đánh giá kết quả bài học giao bài tập về nhà.

Thứ sáu ngày 07 tháng 10 năm

Ngày soạn: 04/10/.....

Ngày giảng: 07/10/.....

Sáng

Tiết 1 - Địa lí:

VÙNG BIỂN NƯỚC TA

I. Mục tiêu:

- Nêu được một số đặc điểm và vai trò của vùng biển nước ta.
- Chỉ được một số điểm du lịch, nghỉ mát ven biển nổi tiếng: Hạ Long, Nha Trang, Vũng Tàu ... trên bản đồ.
- Biết vai trò của biển đối với khí hậu, đời sống và sản xuất.
- Ý thức được sự cần thiết phải bảo vệ và khai thác tài nguyên biển một cách hợp lí.

II. Chuẩn bị:

- Bản đồ Việt Nam trong khu vực Đông Nam Á.
- Bản đồ địa lí tự nhiên Việt Nam.

III. Lên lớp:

1. Kiểm tra bài cũ:

Nêu đặc điểm của sông ngòi Việt Nam?

Vai trò của sông ngòi Việt Nam?

2. Bài mới:

*Giới thiệu bài: Vùng biển nước ta.

a, Vùng biển nước ta:

Hoạt động 1: Làm việc cá nhân.

B1: Học sinh đọc SGK và hoàn thành bảng sau vào vở.

Đặc điểm của vùng biển nước. Ảnh hưởng của biển đối với đời sống và sản xuất.

Nước không bao giờ đóng băng.

Miền bắc và miền Trung hay có bão.

Hằng ngày, nước biển có lúc dâng lên có lúc hạ xuống.

B2: Một số học sinh trình bày kết quả làm việc trước lớp.

- Giáo viên sửa chữa và giúp học sinh hoàn thiện phần trình bày.

c, Vai trò của biển:

Hoạt động 3: Làm việc theo nhóm.

B1: Dựa vào vốn hiểu biết và đọc SGK, từng nhóm thảo luận để nêu vai trò của biển đối với khí hậu, đời sống và sản xuất của nhân dân ta.

B2: Đại diện nhóm học sinh trình bày kết quả thảo luận nhóm.

- Học sinh khác bổ sung.

- Giáo viên sửa chữa và giúp học sinh hoàn thiện phần trình bày.

Kết luận: Biển điều hòa khí hậu, là nguồn tài nguyên và là đường giao thông quan trọng. Ven biển có nhiều nơi du lịch nghỉ mát.

B3: Giáo viên tổ chức cho học sinh chơi trò chơi như sau:

- Giáo viên chọn một số học sinh tham gia trò chơi, chia số học sinh đó thành 2 nhóm có số học sinh bằng nhau.

- Một học sinh đọc tên hoặc giới thiệu về một đặc điểm du lịch thì một học sinh khác đọc tên và chỉ trên bản đồ tỉnh, thành phố đó.

- Nhóm nào trả lời đúng thì nhóm đó đứng thẳng.

3. Củng cố, dặn dò:

- Giáo viên nhấn mạnh nội dung của bài.

- Về nhà học bài và xem bài mới.

Tiết 2-Tập làm văn: TRẢ BÀI VĂN TẢ CẢNH

I. Mục tiêu:

- Biết rút kinh nghiệm khi viết bài văn tả cảnh (về ý, bố cục, dùng từ đặt câu).

- Nhận biết được lỗi và tự sửa được lỗi, viết lại được một đoạn văn cho hay hơn.

II. Chuẩn bị:

- Bài viết của HS.

III. Lên lớp:

1. Kiểm tra bài cũ:

- Học sinh trình bày bảng thông kê đã lập ở bài tập 2 tiết trước.

2. Bài mới:

*Giới thiệu bài: Trả bài văn tả cảnh

a, Nhận xét chung và hướng dẫn học sinh chữa một số lỗi điển hình:

- Giáo viên nêu những lỗi mà phần lớn học sinh mắc phải.
- Nêu nhận xét chung về kết quả bài viết của cả lớp.
- Hướng dẫn học sinh chữa một số lỗi điển hình về ý và cách diễn đạt theo trình tự như sau:

- Một số học sinh lên bảng chữa lần lượt từng lỗi. Cả lớp tự chữa.
- Học sinh cả lớp trao đổi về bài chữa trên bảng. Giáo viên chữa lại cho đúng bằng phấn màu.

b, Trả bài và hướng dẫn học sinh chữa bài:

- Giáo viên trả bài cho học sinh và hướng dẫn cho các em chữa lỗi trong bài theo trình tự như sau:

- Sửa lỗi trong bài: Học sinh đọc lại bài làm của mình và tự sửa lỗi.
- Học sinh đổi bài cho bạn bên cạnh để rà soát lại việc sửa lỗi.
- Học tập những đoạn văn hay, bài văn hay.
- Giáo viên đọc một số đoạn văn, bài văn hay.
- Học sinh trao đổi, thảo luận dưới sự hướng dẫn của giáo viên để tìm ra cái hay, cái đáng học của đoạn văn, bài văn.
- Viết lại đoạn văn trong bài làm.
- Mỗi học sinh tự chọn một đoạn văn viết chưa đạt trong bài làm của mình để viết lại cho hay hơn.

3. Củng cố, dặn dò:

- Giáo viên nhận xét tiết học, biểu dương những học sinh viết bài điểm cao, những học sinh đã tham gia chữa bài tốt trong giờ học.
- Dặn học sinh chuẩn bị cho tiết sau.

Tiết 3-Toán:

MI- LI- MÉT VUÔNG.

BẢNG ĐƠN VỊ ĐO DIỆN TÍCH.

I. Mục tiêu:

- Học sinh biết được tên gọi, kí hiệu, độ lớn của mi- li- mét vuông. Quan hệ giữa mi- li- mét vuông và xăng- ti- mét vuông.
- Biết tên gọi, kí hiệu, mối quan hệ của các đơn vị đo diện tích trong bảng đơn vị đo diện tích.
- Biết chuyển đổi các số đo diện tích từ đơn vị này sang đơn vị khác.
- Giảm tải BT3

II. Chuẩn bị:

- SGK, SGV, bảng phụ,...

III. Lên lớp:

1. Kiểm tra bài cũ:

- Gọi hai học sinh lên bảng làm bài tập 2 của vở bài tập.
- Giáo viên chữa bài.

2. Bài mới:

*Giới thiệu bài: Mi- li- mét vuông. Bảng đơn vị đo diện tích.

a, Giới thiệu đơn vị đo diện tích mi- li- mét vuông:

- Giáo viên gợi ý để học sinh nêu những đơn vị đo diện tích đã học cm^2 , dm^2 , m^2 , dam^2 , hm^2 , km^2 .
- Giáo viên giới thiệu: Để đo những diện tích rất bé người ta dùng đơn vị mm^2 .
- Học sinh nêu khái niệm mm^2 . Giáo viên cho học sinh nêu cách viết kí hiệu mm^2 .
- Giáo viên hướng dẫn học sinh dựa vào hình vẽ biểu diễn hình vuông có cạnh dài 1cm. Rút ra nhận xét $1cm^2$ gồm 100 hình vuông $1mm^2$.

$$1cm^2 = 100mm^2 ;$$

b, Giới thiệu bảng đơn vị đo diện tích:

- Giáo viên hướng dẫn học sinh hệ thống hóa các đơn vị đo diện tích đã học thành bảng đơn vị đo diện tích, chẳng hạn:
 - Cho học sinh nêu các đơn vị đo diện tích đã học.
 - Học sinh nêu các đơn vị đo diện tích theo thứ tự. Giáo viên điền vào bảng kẻ sẵn.
 - Học sinh nhận xét: Những đơn vị bé hơn m^2 là dm^2 , cm^2 , mm^2 ghi ở bên phải cột m^2 .
 - Cho học sinh nêu mối quan hệ giữa mỗi đơn vị với đơn vị kế tiếp nó điền tiếp vào bảng kẻ sẵn để có bảng đơn vị đo diện tích.
- Giáo viên giúp học sinh quan sát bảng đơn vị đo diện tích vừa thành lập, nêu nhận xét:
 - . Mỗi đơn vị đo diện tích gấp lên 100 lần đơn vị bé liên tiếp.
 - . Mỗi đơn vị đo diện tích bằng $1/100$ đơn vị lớn hơn kế tiếp.
- Học sinh đọc bảng đơn vị đo diện tích.

c, Thực hành:

Bài 1: Học sinh nêu yêu cầu của bài tập.

- Giáo viên gọi từng học sinh đọc và viết số đo diện tích với đơn vị mm^2 .
- Học sinh nhận xét. Giáo viên chốt lại.

Bài 2: Học sinh nêu yêu cầu của bài tập.

- Đổi từ đơn vị lớn sang đơn vị bé.
- Đổi từ đơn vị bé sang đơn vị lớn.
- Giáo viên hướng dẫn học sinh dựa vào mối quan hệ giữa các đơn vị đo diện tích để làm bài rồi chữa bài.
- Giáo viên hướng dẫn cách đổi khác.

3. Củng cố, dặn dò:

- Giáo viên nhấn mạnh nội dung của bài.
- Về nhà học bài và xem bài mới.

Tiết 4 - HĐTT:

SINH HOẠT LỚP

I. Mục tiêu:

- Đánh giá tình hình học tập, nề nếp của học sinh trong tuần qua.
- Nêu kế hoạch của tuần tới.

II. Lên lớp:

1. Lớp trưởng nhân xét:

Học sinh có ý kiến.

2. Giáo viên đánh giá chung:

*Ưu điểm: Đi học đầy đủ đúng giờ.

- Giữ gìn vệ sinh lớp học sạch sẽ, tác phong gọn gàng.
- Một số học sinh có ý thức vươn lên trong học tập: Cam; Vai; Ngữ.
- Có ý thức phát biểu xây dựng bài: Cam; Vai; Đức..

*Khuyết điểm:

- Một số em chưa có ý thức học tập: Tăng; Tên; Moai.
- Ngồi trong lớp chưa có ý thức còn nói chuyện nhiều.

3. Kế hoạch tới:

- Phát huy những cái đã đạt được.
 - Tổ chức vệ sinh trường lớp.
 - Hạn chế việc nghỉ học không có lí do.
-